

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2024

Số: KNHD-02/DBCL/TTCN

**BẢN TIN DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
PHỤC VỤ NÔNG NGHIỆP KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG
THỜI HẠN THÁNG**

(Từ ngày 01/02/2024 đến ngày 29/02/2024)

1. Thông báo tình hình khí tượng thủy văn nông nghiệp tháng qua

Trong tháng 01/2024, độ ẩm không khí trung bình trong khu vực dao động trong khoảng 68-77%; Tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tháng dao động trong khoảng 535-579°C; Bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 80-84mm; Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tháng dao động 0-12mm; Cân bằng nước trong đất dao động trong khoảng 0-22%; Nhiệt độ tối cao trung bình từ 31-33°C, nhiệt độ tối thấp trung bình từ 23-25°C. Trong tháng 01/2024 nhiệt độ trung bình tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) phổ biến cao hơn TBNN từ 1,0-1,5°C. Tổng lượng mưa tại khu vực phổ biến thấp hơn TBNN từ 5-15mm.

Trong tháng 01/2024, tại khu vực ĐBSCL xuất hiện giá trị nhiệt độ cao nhất tuyệt đối ngày vượt giá trị lịch sử so với cùng thời kỳ, cụ thể: tại Trà Vinh (ngày 09/01) (Nguồn: Trung tâm DB KTTV QG)

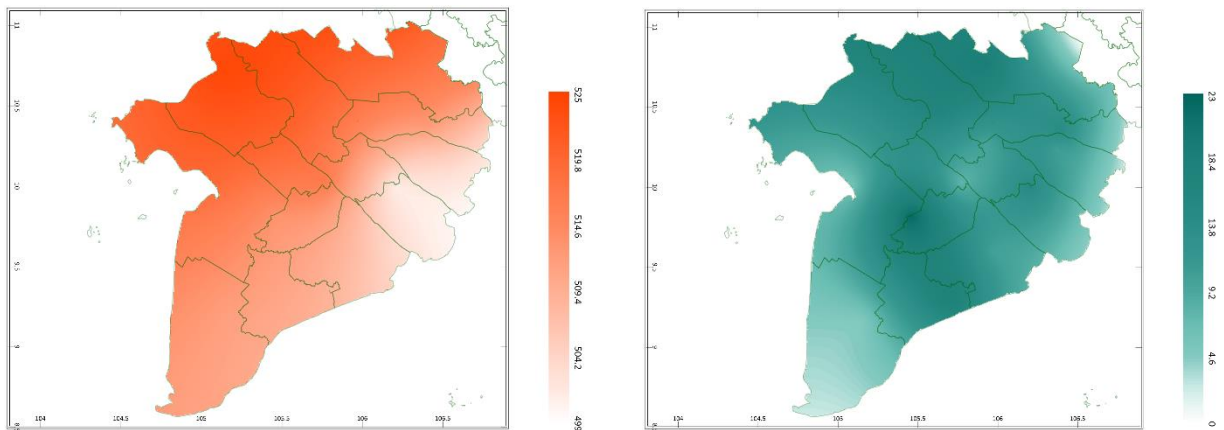
Bảng 1: Tình hình khí tượng nông nghiệp tháng qua (01-31/01/2024)

Yếu tố	Thời gian			
	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tháng 1
Độ ẩm không khí (%)	71,0-82,4	67,7-78,7	65,6-76,2	68,2-77,4
Nhiệt độ tối cao (°C)	31,2-32,8	30,4-32,5	31,3-33,4	31,0-32,9
Nhiệt độ tối thấp (°C)	23,8-25,4	22,8-24,8	22,7-24,7	23,1-25,0
Tích ôn hữu hiệu (°C)	194,5-211,0	169,8-183,7	170,8-187,1	535,1-579,0
Mưa hữu hiệu (mm)	0,0-5,4	0,0-7,0	0,0	0,0-12,0
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	28,0-29,6	25,4-26,8	26,2-27,2	79,6-83,5
Cân bằng nước trong đất (%)	0,2 ÷ 22,3			

Trong tháng 01/2024, lúa Đông Xuân tập trung chủ yếu ở giai đoạn mạ - bén rễ - hồi xanh – đẻ nhánh. Trong tháng qua, khu vực ĐBSCL ngày nắng ráo, có nắng nóng cục bộ, có mưa vài nơi nhưng lượng mưa không đáng kể, dẫn đến nhu cầu về nước cho cây lúa không được đảm bảo, ảnh hưởng đến sinh trưởng của lúa. Sâu bệnh gây hại chủ yếu trên lúa là: bệnh đạo ôn lá, muỗi hành, cháy bìa lá, sâu cuốn lá, rầy nâu, ốc brou vàng,... gây hại trên lúa Đông Xuân.

Cây ăn quả có múi trong khu vực ở giai đoạn thu hoạch – chăm sóc sau thu hoạch – phân hóa mầm hoa. Tháng qua, thời tiết ngày nắng, ít mưa, tại một số tỉnh trong khu vực gần như không có mưa, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thu hoạch và hãm nước phân hóa mầm hoa cho cây ăn quả có múi. Sâu bệnh gây hại chủ yếu trên cây có múi là: sâu vẽ bùa, nhện hại,...

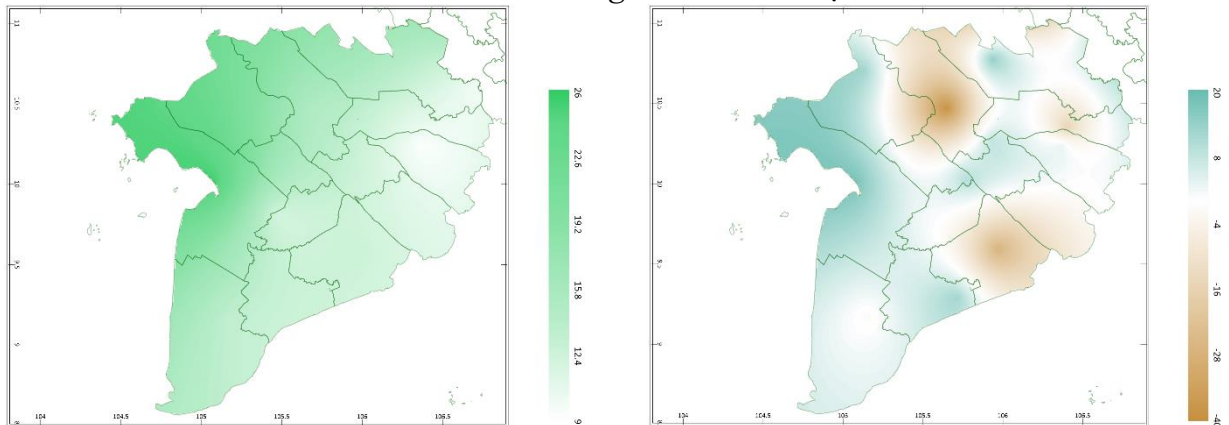
2. Dự báo khí tượng nông nghiệp (Từ ngày 01/02/2024 đến ngày 29/02/2024)



a) Tổng tích ôn hữu hiệu tháng

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

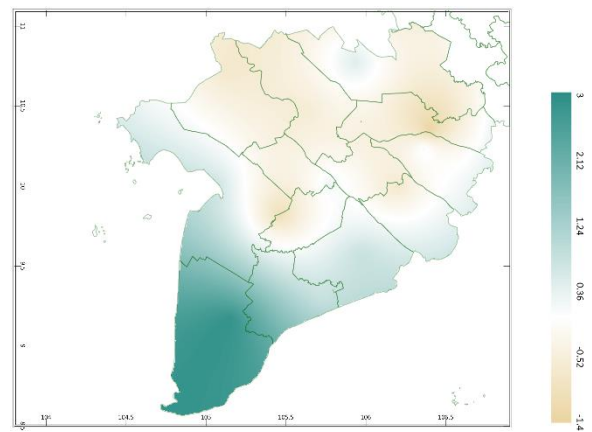
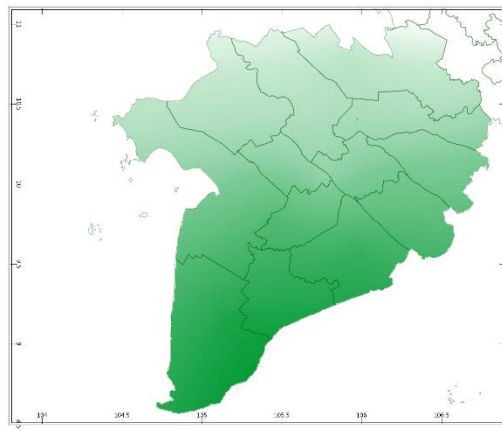
Hình 1: Bản đồ tổng tích ôn hữu hiệu



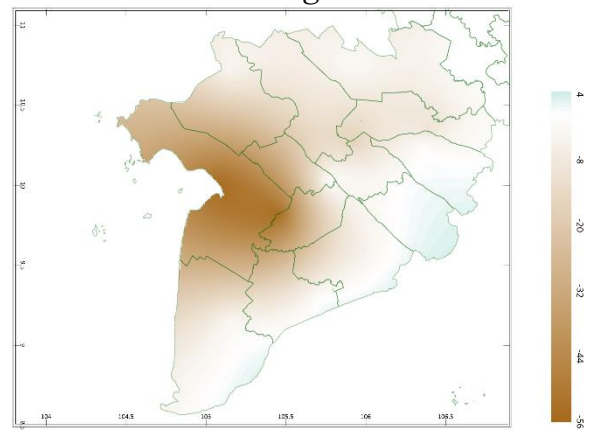
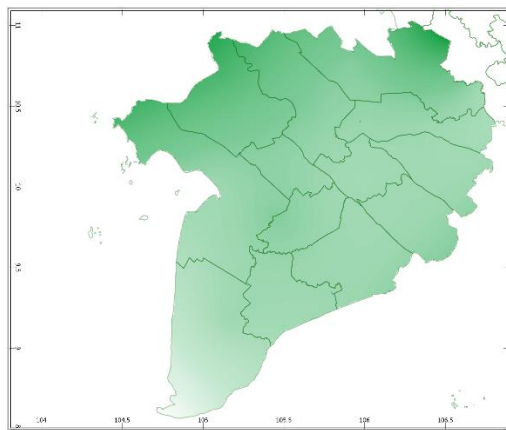
a) Tổng lượng mưa hữu hiệu tháng

b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước

Hình 2: Bản đồ tổng lượng mưa hữu hiệu



a) Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước
 Hình 3: Bản đồ tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng



a) Cân bằng nước trong đất b) Mức độ sai khác so với cùng kì năm trước
 Hình 4: Bản đồ cân bằng nước trong đất

Trong tháng tới, nhiệt độ tối cao trung bình dao động trong khoảng 27-30°C, nhiệt độ tối thấp trung bình trong khoảng 5°C, tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy) trong tuần đầu của tháng dao động trong khoảng 191-204°C, trong tuần giữa tháng dao động trong khoảng 169-174°C, trong tuần cuối của tháng dao động trong khoảng 142-146°C. So với cùng kỳ năm trước, tổng tích ôn hữu hiệu (tổng nhiệt độ tích lũy trong tháng) tại tất cả các tỉnh trên khu vực có xu thế cao hơn trong khoảng từ 4,6-23°C.

Tổng lượng mưa hữu hiệu trong tuần đầu của tháng dao động trong khoảng 3-17mm, trong tuần giữa tháng dao động ở mức 2-7mm, trong tuần cuối của tháng dao động trong khoảng 1-15mm. So với cùng kỳ năm trước, tổng lượng mưa hữu hiệu tại các tỉnh Sóc Trăng, Trà Vinh, Bến Tre, Tiền Giang, Đồng Tháp, vùng tiếp giáp tỉnh Đồng Tháp của 2 tỉnh An Giang, Cần Thơ, vùng phía đông nam tỉnh Hậu Giang và vùng rìa phía đông và tây của tỉnh Long An

có xu thế thấp hơn trong khoảng từ 4-40mm; Các tỉnh còn lại trong khu vực có xu thế cao hơn so với cùng kỳ ở mức 8-20mm.

Cân bằng nước trong đất dự báo trong tháng 2/2024 trong khoảng 0%. So với cùng kỳ năm trước, cân bằng nước trong đất tại vùng rìa phía đông nam của các tỉnh Trà Vinh, Bến Tre, Sóc Trăng có xu thế cao hơn ở mức 4%; Các tỉnh còn lại trong khu vực có xu thế thấp hơn so với cùng kỳ dao động từ 8-56%.

Tổng lượng bốc thoát hơi tiềm năng dao động trong khoảng 80-84mm. So với cùng kỳ năm trước, lượng bốc thoát hơi tiềm năng tại các tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu, Kiên Giang, Sóc Trăng, vùng phía đông nam của tỉnh Trà Vinh và Bến Tre, vùng rìa phía bắc của tỉnh Long An có xu thế cao hơn trong khoảng từ 0,36-3%; Các tỉnh còn lại trong khu vực có xu thế thấp hơn so với cùng kỳ ở mức 0,52-1,4%.

Độ ẩm không khí tháng 2/2024 dao động trong khoảng 64-72%.

Bảng 2: Dự báo các đặc trưng khí tượng nông nghiệp tại khu vực

Yếu tố	Thời gian			
	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tháng 2
Độ ẩm không khí (%)	70,1-79,4	56,6-65,6	65,8-72,9	64,3-71,7
Nhiệt độ tối cao (°C)	27,0-31,2	26,8-27,4	27,5-29,7	27,4-29,8
Nhiệt độ tối thấp (°C)	24,7-25,7	23,8-25,1	25,0-26,0	24,5-25,4
Tích ôn hữu hiệu (°C)	190,7-204,4	168,8-173,7	141,8-146,3	501,3-524,3
Mưa hữu hiệu (mm)	2,6-16,5	1,8-6,8	1,1-15,2	9,3-25,5
Bốc thoát hơi tiềm năng (mm)	30,4-31,6	26,7-28,0	23,1-23,8	80,2-83,5
Cân bằng nước trong đất (%)	0,0 ÷ 0,4			

3. Cảnh báo khả năng tác động đến sản xuất nông nghiệp

Nhiệt độ trung bình tháng 02/2024 tại khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long phổ biến cao hơn so với TBNN từ 0,5-1,0°C. Tổng lượng mưa trên khu vực phổ biến ở mức thấp hơn so với TBNN từ 5-10mm. Dự báo trong tháng 2, tại khu vực ĐBSCL phổ biến ít mưa, ngày nắng. (Nguồn: Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia).

Tháng 2, lúa vụ Đông Xuân ở các giai đoạn đẻ nhánh rộ – cuối đẻ nhánh – đứng cái – làm đòng. Dự báo trong tháng 2, thời tiết khu vực phổ biến ngày nắng, sáng sớm có nơi có sương mù nhẹ, khả năng có mưa vài nơi nhưng lượng

mưa không đáng kể; tổng lượng mưa hữu hiệu dự báo trong khoảng từ 9-26mm, cân bằng nước trong đất dự báo ở mức 0%. Vì vậy, nhu cầu nước cung cấp cho cây lúa không được đảm bảo, người dân cần chủ động nguồn nước, bơm bổ sung nước vào đồng ruộng để tưới bổ sung cho lúa. Đối với trà lúa Đông Xuân trong giai đoạn đẻ nhánh rộ – cuối đẻ nhánh – đứng cái, cần áp dụng biện pháp tưới nước ướt – khô xen kẽ, đặc biệt giai đoạn lúa cuối đẻ nhánh cần rút cạn nước (khoảng 7-10 ngày) nhằm hạn chế lúa đẻ nhánh lai rai, giúp cây lúa huy động được nhiều chất dinh dưỡng, giúp rễ ăn sâu, hạn chế đổ ngã về sau; Đối với các diện tích lúa ở giai đoạn đứng cái-làm đòng, cần duy trì mực nước trong ruộng ở mức 5-7cm (giai đoạn này lúa rất cần nước, cần phải giữ đủ nước trong ruộng không được để ruộng khô nước), đồng thời, trong giai đoạn này cần kết hợp bón thúc đón đòng cho lúa để cây lúa đủ dinh dưỡng nuôi đòng (thời gian bón phân thúc tốt nhất bón vào các buổi chiều tối khi trời nắng và nóng giảm dần). Thời tiết tháng 2 tạo điều kiện thuận lợi cho rầy nâu, sâu cuốn lá, bệnh đốm vằn, bệnh đạo ôn, cháy bìa lá,... tiếp tục phát sinh và gia tăng tỷ lệ nhiễm. Do đó, người dân cần thăm đồng thường xuyên, kiểm tra kỹ đồng ruộng để có biện pháp xử lý hiệu quả; khi thấy có dấu hiệu chớm bệnh, cần ngưng bón phân đạm, xử lý bằng thuốc đặc trị kịp thời. Ngoài ra, tiến hành phun ngừa đối với bệnh đạo ôn cổ bông, lem lép hạt 2 lần (khi lúa trở lợt xẹt và khi lúa đã trở đều).

Cây ăn quả có múi tháng tới ở giai đoạn phân hóa mầm hoa – ra hoa, độ ẩm đất thích hợp cho cây ăn quả có múi sinh trưởng và phát triển tốt trong giai đoạn này ở mức 55-80%. Dự báo trong tháng tới, thời tiết khu vực ngày nắng, tối và đêm có mưa rào nhỏ vài nơi nhưng lượng mưa không đáng kể, là điều kiện thuận lợi cho quá trình siết nước, phân hóa mầm hoa của cây có múi. Để giúp cây có múi ra hoa đều và đồng loạt, người dân tiến hành tỉa các cành già cỗi, cành bị sâu bệnh, cành tăm tạo điều kiện cho tán cây thông thoáng, tạo cành cấp 1, cấp 2 cho cân đối và đều các hướng; Sau đó, xới nhẹ quanh gốc, cắt bớt một số rễ tơ ăn nông trên bề mặt cây kết hợp với biện pháp siết nước để ức chế sinh trưởng, kích thích ra hoa cho cây có múi (thực hiện rút khô nước trong mương vườn, ngưng tưới nước cho cây từ 7-20 ngày). Trong quá trình siết nước, nếu cây có triệu chứng xào lá thì tưới nước trở lại, khi cây bắt đầu ra hoa, tưới đẫm mỗi ngày 2-3 lần trong 3 ngày đầu tiên; sau đó tưới dần dần, tưới 1 lần mỗi

ngày; 7-15 ngày sau khi tưới nước lần đầu tiên cây sẽ ra hoa (thời gian này thực hiện tưới nước cách ngày). Đồng thời, người dân có thể sử dụng các loại chế phẩm sinh học để kích thích quá trình ra hoa, giúp cây ra hoa nhiều, bông dài, mập, ra hoa tập trung, tăng khả năng đậu quả. Ngoài ra, nếu cây khỏe, nên thực hiện khoanh cành để làm chậm quá trình vận chuyển nhựa trong cây, kích thích ra hoa (nên khoanh cành cấp 1, 2). Khi hoa nở rõ tiến hành thụ phấn bổ sung để tăng tỷ lệ đậu quả. Sâu bệnh gây hại trên cây có mức cần chú ý trong giai đoạn này là: nhện hại, sâu vẽ bùa, sâu đục cành,... Nhằm hạn chế tác động của sâu bệnh hại, cần vệ sinh vườn sạch sẽ, chăm sóc theo quy trình kỹ thuật, tiến hành phun phòng trừ sâu bệnh khi thấy mật số và tỷ lệ nhiễm vượt ngưỡng (tập trung phun thuốc phòng trừ trước khi hoa nở, hạn chế hoặc ngừng phun thuốc khi hoa nở).

Tin phát ngày: 01/02/2024

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: ngày 01/03/2024

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phạm Thị Kim Phụng